

Số: 67/2019/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 30 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 127/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1991.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Viết H, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: Xóm 17, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Viết H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Hoài A, sinh ngày 17/9/2012 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Giao con chung là Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 08/9/2014 cho anh Nguyễn Viết H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị N và anh H vì không ai yêu cầu.

Chị N, anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2 Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Việt H không ai yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị N thoả thuận chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2018/0004254, ngày 22/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị N số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Q;
- CCTHADS huyện Q;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã V, huyện Q;
- Lưu hồ sơ, VPTA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Đạt N